TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 235/2018/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Cửu, ngày 07 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 312/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ 7, ấp 2, xã H, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Chị Nguyễn Huỳnh Minh Y, sinh năm 1991; Địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện Đ, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Huỳnh Minh Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Huỳnh Minh Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H, chị Y có 02 con chung tên Nguyễn Minh N, sinh ngày 24/12/2016 và Nguyễn Thái A, sinh ngày 10/01/2015. Anh, chị thống nhất chị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung sau khi ly hôn. Anh H cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) kể từ tháng 9 năm 2018 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị Y không yêu cầu tiền lãi chậm trả trong giai đoạn thi hành án.

Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của các con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi các con hoặc mức cấp dưỡng nuôi các con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí: Anh H, chị Y mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) anh H đã nộp theo biên lai thu số 004753 ngày 06/8/2018 và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Y đã nộp theo biên lai thu số 004754 ngày 06/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Anh H và chị Y đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- Đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lâm